



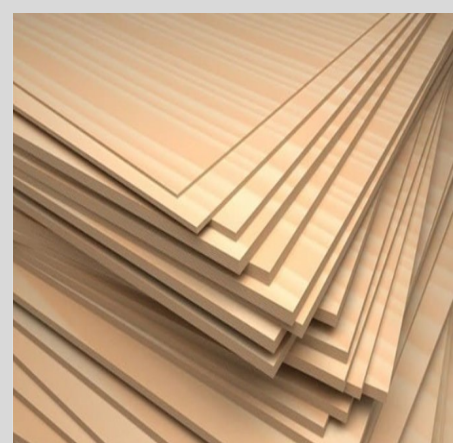
BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần



- ♦ Hoa Kỳ khởi xướng điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp với gỗ dán cứng và trang trí nhập khẩu từ Việt Nam



- ♦ Căng thẳng thương mại Trung Quốc – EU: Khi doanh nghiệp châu Âu trở thành “con tin” trong cuộc xung đột toàn cầu

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Số 54 Hai Bà Trưng, Phường Cửa Nam, Thành phố Hà Nội

www.trav.gov.vn; E-mail: ciew@moit.gov.vn



NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- ♦ Cục Phòng vệ thương mại thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ yêu cầu rà soát biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hình chữ H có xuất xứ từ Trung Quốc **3**
- ♦ Bộ Công Thương không chấp nhận cam kết trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ và Trung Quốc **4**
- ♦ Bộ Công Thương áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Cộng hòa nhân dân Trung Hoa và chấm dứt điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ **5**

TIN NƯỚC NGOÀI

- ♦ Cộng hòa Nam Phi áp thuế tự vệ tạm thời đối với thép cuộn chống ăn mòn nhập khẩu, Việt Nam được loại trừ khỏi biện pháp **8**
- ♦ Tiếp nhận hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Trung Quốc **10**
- ♦ Bộ Công Thương ban hành Quyết định rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hình chữ H có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a **12**
- ♦ Pa-ki-xtan mở rộng thuế chống bán phá giá đối với thép mạ nhôm kẽm nhập khẩu từ Trung Quốc **13**
- ♦ Trung Quốc đáp trả EU bằng lệnh hạn chế nhập khẩu thiết bị y tế: Căng thẳng thương mại leo thang **15**
- ♦ EU áp thuế chống bán phá giá lên tới đối với gỗ dán sử dụng nguyên liệu từ gỗ cứng nhập khẩu từ Trung Quốc **17**
- ♦ Hoa Kỳ đe dọa áp thuế nhập khẩu đối với 20 quốc gia từ ngày 1/8
- ♦ Ca-na-đa gia hạn điều tra chống bán phá giá đối với thép dây từ 10 quốc gia

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- ♦ Tình hình xuất khẩu mặt hàng thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc vào thị trường EU **20**

CỤC PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI THÔNG BÁO VỀ VIỆC TIẾP NHẬN HỒ SƠ YÊU CẦU RÀ SOÁT BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI MỘT SỐ SẢN PHẨM THÉP HÌNH CHỮ H CÓ XUẤT XỨ TỪ TRUNG QUỐC

Ngày 21 tháng 8 năm 2017, Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 3283/QĐ-BCT về việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm thép hình chữ H có xuất xứ từ Trung Quốc.

Ngày 19 tháng 8 năm 2022, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1640/QĐ-BCT về kết quả rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp CBPG đối với một số sản phẩm thép hình chữ H xuất xứ từ Trung Quốc, quyết định có hiệu lực kể từ ngày 06 tháng 9 năm 2022.

Căn cứ quy định tại Điều 51 Nghị định 86/2025/NĐ-CP, Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra) thông báo tiếp nhận hồ sơ rà soát theo yêu cầu của bên liên quan về việc áp dụng thuế CBPG đối với một số sản phẩm thép hình chữ H từ Trung Quốc.

Theo đó, các bên liên quan theo quy định tại Điều 56 Nghị định số 86/2025/NĐ-CP có quyền nộp hồ sơ yêu cầu rà soát. Hồ sơ yêu cầu rà soát phải bao gồm đầy đủ các thông tin tài liệu theo quy định tại khoản 1 Điều 57 Nghị định số 86/2025/NĐ-CP.

Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất là **ngày 04 tháng 8 năm 2025**.

Hồ sơ yêu cầu rà soát đề nghị gửi về Cơ quan điều tra theo địa chỉ dưới đây:

Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương

54 Hai Bà Trưng – phường Cửa Nam – Hà Nội.

BỘ CÔNG THƯƠNG KHÔNG CHẤP NHẬN CAM KẾT TRONG VỤ VIỆC ĐIỀU TRA ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI MỘT SỐ SẢN PHẨM THÉP CÁN NÓNG CÓ XUẤT XỨ TỪ ảN ĐỘ VÀ TRUNG QUỐC

Ngày 04 tháng 7 năm 2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1958/QĐ-BCT về việc không chấp nhận cam kết trong vụ việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ và Trung Quốc (mã vụ việc AD20). Theo đó, Bộ Công Thương không chấp nhận cam kết của Hiệp hội Sắt Thép Trung Quốc trong vụ việc AD20.

Căn cứ theo Điều 77 và Điều 81 Luật Quản lý ngoại thương, ngày 06 tháng 6 năm 2025, Bộ Công Thương đã nhận được đề xuất cam kết của Hiệp hội sắt thép Trung Quốc – CISA đại diện cho 16 doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu của Trung Quốc.

Trên cơ sở đề xuất cam kết của CISA, Bộ Công Thương đã có văn bản đề nghị Bộ Tài chính (Cục Hải quan) và các bên liên quan cho ý kiến đối với đề xuất cam kết giá của CISA cũng như cơ chế kiểm soát, theo dõi giá tối thiểu và lượng nhập khẩu theo đề xuất của CISA.

Trên cơ sở ý kiến của các bên liên quan và Bộ Tài chính, Bộ Công Thương xác định không chấp nhận đề xuất cam kết của CISA với các lý do: (i) chỉ có bên đề nghị đã hợp tác đầy đủ trong giai đoạn điều tra mới được xem xét cam kết; (ii) lượng cam kết tối đa không có khả năng khắc phục được thiệt hại đáng kể của ngành sản xuất trong nước; (iii) Giá cam kết tối thiểu không có khả năng khắc phục được thiệt hại đáng kể của ngành sản xuất trong nước; (iv) mức giá tham chiếu không công khai, gây khó khăn trong việc đối chiếu, theo dõi; (v) chưa có cơ chế quản lý hiện tại của Cơ quan hải quan có thể giám sát hiệu quả việc thực hiện cam kết; (vi) việc áp dụng cam kết mà không có cơ chế quản lý giám sát có thể dẫn đến khả năng lẩn tránh biện pháp CBPG và (viii) việc áp dụng cam kết không có khả năng khắc phục được thiệt hại đáng kể của ngành sản xuất trong nước.

BỘ CÔNG THƯƠNG ÁP DỤNG THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ CHÍNH THỨC ĐỐI VỚI MỘT SỐ SẢN PHẨM THÉP CÁN NÓNG CÓ XUẤT XỨ TỪ CỘNG HÒA NHÂN DÂN TRUNG HOA VÀ CHẤM DỨT ĐIỀU TRA ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI MỘT SỐ SẢN PHẨM THÉP CÁN NÓNG CÓ XUẤT XỨ TỪ ảN ĐỘ

Ngày 04 tháng 7 năm 2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1959/QĐ-BCT về việc áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Trung Quốc và chấm dứt điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ. Theo đó, mức thuế chống bán phá giá chính thức được áp dụng với hàng hóa bị điều tra từ Trung Quốc là từ 23,10% đến 27,83%.

Trong quá trình điều tra vụ việc, thực hiện theo quy định của Luật Quản lý ngoại thương, Bộ Công Thương đã phối hợp với các đơn vị liên quan xem xét và đánh giá kỹ lưỡng tác động của hành vi bán phá giá của hàng hóa nhập khẩu đối với hoạt động của ngành sản xuất trong nước, mức độ bán phá giá của các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu của Ấn Độ và Trung Quốc.

Kết luận điều tra cuối cùng của Cơ quan điều tra xác định rằng: (i) có tồn tại hành vi bán phá giá của hàng hóa nhập khẩu bị điều tra từ Trung Quốc và Ấn Độ; (ii) lượng hàng hóa bị điều tra bán phá giá nhập khẩu từ Ấn Độ trong thời kỳ điều tra là không đáng kể (nhỏ hơn 3%) so với tổng lượng nhập khẩu; (iii) ngành sản xuất trong nước đang chịu thiệt hại đáng kể; và (iv) có mối quan hệ nhân quả giữa việc nhập khẩu hàng hóa bán phá giá từ Trung Quốc với thiệt hại đáng kể của ngành sản xuất trong nước.

Theo đó, Bộ Công Thương quyết định áp dụng thuế CBPG chính thức đối với một số mặt hàng thép cán nóng từ Trung Quốc và chấm dứt điều tra áp dụng biện pháp CBPG đối với một số sản phẩm thép cán nóng từ Ấn Độ.

Mức thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm thép cán nóng từ Trung Quốc có thể được rà soát, điều chỉnh khi có hồ sơ yêu cầu của các bên liên quan theo quy định pháp luật để đảm bảo biện pháp chống bán phá giá được áp dụng đúng đối tượng, đúng mức độ và trong khoảng thời gian hợp lý.

CỘNG HÒA NAM PHI ÁP THUẾ TỰ VỆ TẠM THỜI ĐỐI VỚI THÉP CUỘN CHỐNG ẰN MÒN NHẬP KHẨU, VIỆT NAM ĐƯỢC LOẠI TRỪ KHỎI BIỆN PHÁP

Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) - Bộ Công Thương nhận được thông tin từ Phái đoàn Việt Nam tại Geneva về việc Ủy ban Quản lý Thương mại quốc tế Nam Phi (ITAC) đã ban hành thông báo áp dụng biện pháp tự vệ tạm thời đối với sản phẩm thép cuộn chống ăn mòn (còn được gọi là Corrosion resistant steel coil) nhập khẩu vào Khối Liên minh hải quan Nam Phi (SACU). Việt Nam được loại trừ khỏi biện pháp do là quốc gia đang phát triển có thị phần nhập khẩu dưới 3% và tổng nhập khẩu từ các quốc gia tương tự không lớn hơn 9%.

Thông tin vụ việc cụ thể như sau:

- **Sản phẩm bị điều tra:** Thép cuộn chống ăn mòn (*Corrosion resistant steel coil*) được phân loại theo mã hàng hóa nhập khẩu của Cộng hòa Nam Phi 7210.61.20, 7210.61.30, 7225.92.25 và 7225.92.35;
- **Ngày khởi xướng điều tra:** ngày 17 tháng 01 năm 2025;
- **Giai đoạn điều tra:** từ tháng 05 năm 2021 đến tháng 04 năm 2024;
- **Kết luận sơ bộ:** trong thông báo kết luận sơ bộ, ITAC cho rằng lượng nhập khẩu có sự gia tăng mạnh, đột ngột, rõ nét và gần trong giai đoạn điều tra, với mức gia tăng 17.16% từ năm 2022 đến 2023. Lượng nhập khẩu chủ yếu đến từ Trung Quốc.

Ngoài ra ITAC sơ bộ kết luận rằng ngành sản xuất của SACU đã phải đối mặt với thiệt hại nghiêm trọng trong thời kỳ điều tra. Các chỉ tiêu như sản lượng, doanh số bán hàng trong nước, lợi nhuận, thị phần, tỷ lệ sử dụng công suất và nhân công đều suy giảm đáng kể trong giai đoạn điều tra. Mặc dù có một số nguyên nhân khác góp phần gây ra thiệt hại, như việc suy giảm cầu đối với thép, giảm đầu tư cơ sở hạ tầng, gia tăng chi phí đầu vào, hạn chế về logistics và cung cấp năng lượng... nhưng đây không phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra thiệt hại của ngành sản xuất trong nước.

- **Diễn biến không lường trước được:** ITAC cho rằng một số yếu tố sau đã dẫn tới sự gia tăng hàng nhập khẩu đột ngột vào Cộng hòa Nam Phi: (i) Sự dư thừa công suất và suy thoái kinh tế ở Trung Quốc kể từ năm 2021 đã dẫn tới việc gia tăng xuất khẩu vào Cộng hòa Nam Phi; (ii) Thuế quan mà các quốc gia sử dụng áp dụng để bảo vệ ngành sản xuất thép trong nước dẫn đến hoạt động xuất khẩu thép của Trung Quốc đã được chuyển hướng sang các quốc gia có mức thuế thấp hơn.

- **Mức thuế tự vệ tạm thời và thời gian áp dụng:**

Căn cứ nội dung trên, ITAC đề xuất áp dụng mức thuế tự vệ tạm thời ở mức 52,34% trong thời gian 200 ngày cho đến khi có kết luận cuối cùng của vụ việc.

- **Loại trừ khỏi biện pháp tự vệ:**

Theo quy định của WTO, các quốc gia đang phát triển có thị phần nhập khẩu dưới 3% và tổng lượng nhập khẩu của các quốc gia này không lớn hơn 9% có thể được loại trừ khỏi biện pháp tự vệ. Việt Nam nằm trong danh sách các nước được loại trừ do thỏa mãn tiêu chí có lượng nhập khẩu dưới 3% vào Cộng hòa Nam Phi.

Trước đó, Cục Phòng vệ thương mại - Bộ Công Thương đã có thư gửi ITAC để nêu một số ý kiến đối với vụ việc trên và đề nghị loại trừ Việt Nam khỏi biện pháp tự vệ. Ngày 11 tháng 4 năm 2025, ITAC đã phản hồi Việt Nam trong đó cam kết sẽ xem xét thận trọng quan điểm của Việt Nam trong quá trình ban hành kết luận sơ bộ.

Như vậy kết quả sơ bộ trên góp phần hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam tiếp tục duy trì xuất khẩu sản phẩm thép chống ăn mòn sang khối SACU trong thời gian tới. Các doanh nghiệp và hiệp hội cần tiếp tục theo dõi diễn biến vụ việc cho đến khi có Kết luận cuối cùng.

Thông tin chi tiết xin liên hệ: Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, số 54 Hai Bà Trưng, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội. Chuyên viên phụ trách: Bùi Anh Dũng. E-mail: dungban@moit.gov.vn; nganha@moit.gov.vn

TIẾP NHẬN HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ MIỄN TRỪ ÁP DỤNG THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ CHÍNH THỨC ĐỐI VỚI MỘT SỐ SẢN PHẨM THÉP CÁN NÓNG CÓ XUẤT XỨ TỪ TRUNG QUỐC

Ngày 04 tháng 7 năm 2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1959/QĐ-BCT về việc áp dụng thuế chống bán phá giá (CBPG) chính thức đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Trung Quốc và chấm dứt điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ.

Sản phẩm thép cán nóng bị áp dụng thuế CBPG chính thức có xuất xứ từ Trung Quốc được phân loại theo các mã HS 7208.25.00, 7208.26.00, 7208.27.19, 7208.27.99, 7208.36.00, 7208.37.00, 7208.38.00, 7208.39.20, 7208.39.40, 7208.39.90, 7208.51.00, 7208.52.00, 7208.53.00, 7208.54.90, 7208.90.90, 7211.14.15, 7211.14.16, 7211.14.19, 7211.19.13, 7211.19.19, 7211.90.12, 7211.90.19, 7225.30.90, 7225.40.90, 7225.99.90, 7226.91.10, 7226.91.90.

Khoản 2 Điều 12 Thông tư số 26/2025/TT-BCT ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại quy định như sau:

"Hàng hóa nhập khẩu bị áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại được xem xét miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Hàng hóa nằm trong danh sách được xem xét miễn trừ được quy định tại quyết định áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại hoặc các quyết định về kết quả rà soát của từng vụ việc;*
- b) Hàng hóa mà ngành sản xuất trong nước trong vụ việc tương ứng không sản xuất được;*
- c) Hàng hóa có đặc điểm khác biệt với hàng hóa sản xuất trong nước mà hàng hóa sản xuất trong nước đó không thể thay thế được;*
- d) Hàng hóa là sản phẩm đặc biệt của hàng hóa tương tự hoặc hàng hóa cạnh tranh trực tiếp được sản xuất trong nước;*
- đ) Hàng hóa tương tự, hàng hóa cạnh tranh trực tiếp được sản xuất trong nước không được bán trên thị trường trong nước trong cùng điều kiện thông thường hoặc trong trường hợp bất khả kháng dẫn tới thiếu hụt nguồn cung của ngành sản xuất trong nước;*
- e) Hàng hóa nhập khẩu nằm trong tổng lượng đề nghị miễn trừ quy định từ điểm a đến điểm đ khoản 2 Điều này phục vụ mục đích nghiên cứu, phát triển và các mục đích phi thương mại khác."*

Căn cứ khoản 1 Điều 17 Thông tư số 26/2025/TT-BCT ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) thông báo để các doanh nghiệp xem xét nộp hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng thuế chống bán phá giá chính thức (vụ việc AD20), bao gồm các tài liệu được quy định tại Điều 16 và Phụ lục II Thông tư số 26/2025/TT-BCT.

Theo quy định tại Điều 18 và khoản 3 Điều 17 Thông tư số 26/2025/TT-BCT, Cục PVTM đề nghị các doanh nghiệp gửi Hồ sơ đề nghị miễn trừ tới Công dịch

vụ công trực tuyến theo địa chỉ: <https://dichvucong.moit.gov.vn> hoặc tới Cục PVTM.

Thông tin liên hệ:

Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp

Cục Phòng vệ thương mại - Bộ Công Thương

Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (+84-24) 7303 7898

Chị Lê Thị Kim Phụng, email: phungltk@moit.gov.vn, nghiavt@moit.gov.vn.

BỘ CÔNG THƯƠNG BAN HÀNH QUYẾT ĐỊNH RÀ SOÁT CUỐI KỲ VIỆC ÁP DỤNG BIỆN PHÁP CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI MỘT SỐ SẢN PHẨM THÉP HÌNH CHỮ H CÓ XUẤT XỨ TỪ MA-LAI-XI-A

Ngày 28 tháng 5 năm 2025, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) đã có thông báo tiếp nhận hồ sơ rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá (CBPG) đối với một số sản phẩm thép hình chữ H có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a. Sau khi hết thời hạn theo như thông báo, Cục PVTM không nhận được Hồ sơ yêu cầu nào liên quan đến việc đề nghị rà soát cuối kỳ vụ việc nêu trên.

Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật quản lý ngoại thương, ngày 08 tháng 7 năm 2025, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1978/QĐ-BCT về việc rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép hình chữ H có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 82 Luật Quản lý ngoại thương và khoản 4 Điều 52 Nghị định 86/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật

Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại, Cơ quan điều tra sẽ xác định: (i) khối lượng, số lượng hàng hóa bị áp dụng biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp nhập khẩu vào Việt Nam kể từ khi áp dụng biện pháp; và (ii) sự cần thiết, tính hợp lý, hiệu quả của biện pháp và tác động kinh tế xã hội của biện pháp chống bán phá giá, chống trợ cấp.

Các bước tiếp theo:

Vụ việc rà soát cuối kỳ ER01.AD12 sẽ được thực hiện theo Luật Quản lý ngoại thương và Nghị định 86/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại.

Theo quy định pháp luật, sau khi khởi xướng điều tra, Cơ quan điều tra sẽ gửi bản câu hỏi điều tra cho các bên liên quan để thu thập thông tin. Cục PVTM sẽ thực hiện việc thẩm tra, xác minh lại các thông tin do các bên liên quan cung cấp trước khi hoàn thành kết luận điều tra chính thức về vụ việc.

Bộ Công Thương khuyến nghị tất cả các tổ chức, cá nhân đang xuất nhập khẩu, sản xuất, phân phối, kinh doanh, sử dụng hàng hóa bị điều tra đăng ký làm bên liên quan và cung cấp các thông tin cần thiết tới Bộ Công Thương để đảm bảo quyền và lợi ích của mình theo quy định của pháp luật.

Tổ chức, cá nhân đăng ký bên liên quan theo mẫu Đơn đăng ký bên liên quan tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 26/2025/TT-BCT ngày 15 tháng 5 năm 2025 và gửi tới Cơ quan điều tra thông qua Hệ thống tiếp nhận hồ sơ phòng vệ thương mại trực tuyến (TRAV ONLINE – <https://online.trav.gov.vn>) trong thời hạn sáu mươi (60) ngày làm việc kể từ ngày có hiệu lực của quyết định tiến hành rà soát. Đồng thời, Đơn đăng ký bên liên quan có thể được gửi tới Cơ quan điều tra qua đường bưu điện hoặc thư điện tử.

Thông tin liên hệ:

Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương

Địa chỉ: 54 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

PA-KI-XTAN MỞ RỘNG THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI THÉP MẠ NHÔM KẼM NHẬP KHẨU TỪ TRUNG QUỐC

Ủy ban Thuế quan Quốc gia Pa-ki-xtan (NTC) vừa thông báo quyết định mở rộng thuế chống bán phá giá đối với thép mạ nhôm kẽm có nguồn gốc từ Trung Quốc, sau khi phát hiện hành vi lẩn tránh thuế phòng vệ thương mại từ phía các nhà xuất khẩu Trung Quốc.

Biện pháp này xuất phát sau khi NTC áp thuế chống bán phá giá đối với thép mạ kẽm Trung Quốc vào năm 2018, thị trường ghi nhận sự gia tăng đột biến trong lượng nhập khẩu thép mạ nhôm-kẽm. Các nhà sản xuất nội địa như International Steels và Aisha Steel đã đệ trình kiến nghị, cho rằng Trung Quốc đã chuyển hướng xuất khẩu sang thép mạ nhôm kẽm để lẩn tránh thuế đã được áp dụng đối với sản phẩm thép mạ kẽm trước đó, hành vi này gây thiệt hại nghiêm trọng cho ngành sản xuất thép trong nước.

Kết luận điều tra của NTC nêu rõ:

- Thép mạ nhôm kẽm và thép mạ kẽm có đặc điểm vật lý, mục đích sử dụng, quy trình sản xuất và giá cả gần như tương đồng.
- Cả hai loại thép đều phổ biến trong xây dựng, lợp mái, sản xuất thiết bị điện và lĩnh vực ô tô.
- Dữ liệu thương mại cho thấy xu hướng rõ rệt: nhập khẩu thép mạ nhôm kẽm tăng nhanh trong khi thép mạ kẽm giảm—dẫn đến hành vi lẩn tránh thuế bằng thay đổi hình thức sản phẩm xuất khẩu.

Các sản phẩm bị điều tra thuộc mã HS: 7210.6110, 7210.6190, 7210.6910 và 7210.6990. Thép mạ nhôm kẽm là các sản phẩm thép dát phẳng mạ bằng phương pháp nhúng nóng gồm 43,5% kẽm; 55% nhôm; 1,5% silicon và một số kim loại khác.

Do không có nhà xuất khẩu Trung Quốc nào hợp tác với cuộc điều tra của NTC, mức thuế chống bán phá giá 40,47% sẽ được áp dụng cho toàn bộ các doanh

nghiệp xuất khẩu thép mạ nhôm kẽm từ Trung Quốc, tương đương với mức thuế từng áp dụng với thép mạ kẽm.

Thuế có hiệu lực ngay lập tức từ ngày thông báo và sẽ kéo dài đến ngày 8/2/2027.

Tổng hợp từ SEAISI (seaisi.org)

TRUNG QUỐC ĐÁP TRẢ EU BẰNG LỆNH HẠN CHẾ NHẬP KHẨU THIẾT BỊ Y TẾ: CĂNG THẲNG THƯƠNG MẠI LEO THANG

Ngày 6/7/2025, Bộ Tài chính Trung Quốc thông báo sẽ hạn chế việc mua sắm thiết bị y tế từ Liên minh châu Âu (EU) trong các hợp đồng có giá trị trên 45 triệu nhân dân tệ (khoảng 6,3 triệu USD). Động thái này được xem là biện pháp trả đũa sau khi EU cấm các công ty Trung Quốc tham gia đấu thầu công khai trong lĩnh vực thiết bị y tế trị giá 60 tỷ euro mỗi năm.

Cuộc đối đầu thương mại giữa hai nền kinh tế lớn thứ hai và thứ ba thế giới đang lan rộng sang nhiều lĩnh vực. Cụ thể EU áp thuế đối với xe điện sản xuất tại Trung Quốc, trong khi đó, Trung Quốc đáp trả bằng thuế chống bán phá giá lên tới 34,9% trong 5 năm đối với rượu brandy nhập khẩu từ EU, chủ yếu là cognac của Pháp. Một số nhà sản xuất lớn như Pernod Ricard, LVMH và Remy Cointreau được miễn thuế nếu cam kết bán theo mức giá tối thiểu, dù Trung Quốc chưa công bố mức giá cụ thể.

Ngoài việc cấm mua thiết bị y tế từ EU vượt ngưỡng giá trị, Trung Quốc còn hạn chế nhập khẩu thiết bị y tế từ các quốc gia khác nếu sản phẩm chứa linh kiện EU chiếm hơn 50% giá trị hợp đồng. Ngoài ra, không áp dụng biện pháp này với sản phẩm của công ty EU sản xuất tại Trung Quốc.

Bộ Thương mại Trung Quốc tuyên bố: “EU đã phớt lờ thiện chí của Trung Quốc và dựng lên các rào cản bảo hộ mới. Do đó, Trung Quốc buộc phải áp dụng các biện pháp đối ứng”

Hai bên dự kiến tổ chức hội nghị thượng đỉnh EU - Trung Quốc vào cuối tháng 7, trong bối cảnh căng thẳng thương mại chưa có dấu hiệu hạ nhiệt. Ngoại trưởng

Trung Quốc Vương Nghị đã gặp Tổng thống Pháp Emmanuel Macron để thúc đẩy đối thoại, đặc biệt về vấn đề thuế xe điện và xuất khẩu đất hiếm.

Các công ty thiết bị y tế lớn như Siemens Healthineers (Đức) và bioMérieux (Pháp) có thể bị ảnh hưởng nặng nề do mất quyền tiếp cận các hợp đồng chính phủ Trung Quốc. Bên cạnh đó, Ai-len, với ngành công nghệ y tế phát triển, cũng đối mặt với rủi ro cao.

Trong khi đó, ngành cognac Pháp đã chứng kiến lượng xuất khẩu sang Trung Quốc giảm tới 70% hàng tháng do tranh chấp thương mại. Dù thỏa thuận giá tối thiểu giúp tránh thuế, các nhà sản xuất vẫn kêu gọi EU và Pháp đạt được thỏa thuận chính trị để khôi phục môi trường thương mại bình thường.

Tổng hợp từ Reuters (reuters.com)

Trung Quốc áp thuế chính thức đối với rượu brandy nhập khẩu từ EU

Ngày 4/7/2025, Bộ Thương mại Trung Quốc (MOFCOM) đã kết thúc cuộc điều tra chống bán phá giá đối với rượu brandy nhập khẩu từ Liên minh châu Âu (EU), chính thức áp dụng mức thuế từ 27,7% đến 34,9% trong vòng 5 năm, bắt đầu từ ngày 5/7. Quyết định này nối tiếp giai đoạn áp thuế tạm thời từ cuối năm 2024 và là một phần trong chuỗi biện pháp thương mại giữa Trung Quốc và EU.

Các mức thuế mới chủ yếu nhắm vào cognac của Pháp, chiếm phần lớn lượng rượu brandy EU xuất khẩu sang Trung Quốc. Tuy nhiên, các nhà sản xuất lớn như Pernod Ricard, Rémy Cointreau và Moët Hennessy đã được miễn thuế nhờ cam kết giá nhập khẩu tối thiểu và được phía Trung Quốc chấp thuận.

Theo báo cáo, các cam kết giá này dao động từ 20 USD/lít cho sản phẩm phổ thông đến 300 USD/lít cho dòng cao cấp. Tổng cộng 34 nhà sản xuất EU đã ký thỏa thuận tương tự. Những doanh nghiệp này sẽ được hoàn lại thuế đã nộp từ tháng 10/2024 đến tháng 7/2025.

Trung Quốc hiện là thị trường xuất khẩu lớn nhất theo giá trị đối với brandy Pháp (khoảng 1,7 tỷ USD/năm) và đứng thứ hai về sản lượng sau Hoa Kỳ. Tuy nhiên, ngành cognac đang gặp khó khăn do thị hiếu người tiêu dùng thay đổi, nhu cầu giảm mạnh tại Trung Quốc và bất ổn địa chính trị gia tăng.

Trong giai đoạn áp thuế tạm thời, xuất khẩu cognac sang Trung Quốc đã giảm tới 70% mỗi tháng.

Trung Quốc cho rằng các nhà xuất khẩu EU đã bán phá giá, gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước. Ngược lại, Ủy ban châu Âu (EC) phản bác, gọi các mức thuế này là không công bằng và mang tính trả đũa, liên quan đến việc EU từng áp thuế lên xe điện sản xuất tại Trung Quốc.

EC cảnh báo rằng các biện pháp này có thể làm trầm trọng thêm căng thẳng thương mại giữa hai nền kinh tế lớn.

Việc miễn thuế cho các nhà sản xuất lớn thể hiện cách tiếp cận có chọn lọc của Trung Quốc. Một mặt, vừa duy trì quan hệ với các thương hiệu chủ chốt, mặt khác vừa thực thi chính sách thương mại. Những nhà sản xuất không tham gia cam kết giá sẽ phải chịu mức thuế đầy đủ.

Trong khi các thương hiệu lớn có thể tiếp tục xuất khẩu với mô hình giá điều chỉnh, các nhà sản xuất nhỏ đối mặt với rủi ro cao hơn do không đủ quy mô hoặc linh hoạt để đáp ứng yêu cầu.

Hội nghị thượng đỉnh EU - Trung Quốc dự kiến diễn ra cuối tháng này sẽ bàn về vấn đề này cùng các mối quan tâm thương mại khác. Quyết định này khép lại cuộc điều tra, nhưng cho thấy ngành rượu mạnh đang trở thành quân cờ trong bàn cờ thương mại toàn cầu.

Tổng hợp từ Global Travel Retail Magazine (gtrmag.com)

EU ÁP THUẾ CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ LÊN TỚI ĐỐI VỚI GỖ DÁN SỬ DỤNG NGUYÊN LIỆU TỪ GỖ CỨNG NHẬP KHẨU TỪ TRUNG QUỐC

Ủy ban châu Âu (EC) vừa ban hành mức thuế tạm thời lên tới 62,4% đối với gỗ dán sử dụng nguyên liệu từ gỗ cứng nhập khẩu từ Trung Quốc, có hiệu lực từ ngày 11/6/2025. Đây là một phần trong cuộc điều tra chống bán phá giá nhằm bảo vệ ngành sản xuất gỗ dán của EU trước tình trạng hàng Trung Quốc bị cáo buộc bán dưới giá thị trường.

Cuộc điều tra bắt đầu sau khi Liên minh Greenwood, đại diện cho ngành gỗ dán EU, nộp đơn khiếu nại vào ngày 27/8/2024, cáo buộc rằng gỗ dán Trung Quốc đang bị “bán phá giá” và gây thiệt hại cho các nhà sản xuất nội địa.

EC xác nhận rằng đơn khiếu nại có đủ bằng chứng về hành vi bán phá giá và thiệt hại nghiêm trọng đối với ngành sản xuất trong nước. Trong khi chờ kết luận chính thức (dự kiến vào tháng 12/2025), EU đã áp dụng các biện pháp sau:

- Thuế tạm thời 62,4% đối với tất cả sản phẩm gỗ dán sử dụng nguyên liệu từ gỗ cứng từ Trung Quốc, ngoại trừ sản phẩm của Pizhou Jiangshan Wood Co Ltd, chỉ bị áp thuế 25,1%.
- Yêu cầu hải quan các nước thành viên EU ghi nhận các lô hàng gỗ dán Trung Quốc có mặt gỗ thông, nhằm ngăn chặn hành vi lẩn tránh thuế bằng cách thay đổi cấu trúc sản phẩm.

Cùng thời điểm, Bộ Thương mại Hoa Kỳ (USDOC) cũng khởi động cuộc điều tra chống bán phá giá đối với gỗ dán sử dụng nguyên liệu từ gỗ cứng và gỗ dán trang trí từ In-đô-nê-xi-a, Trung Quốc và Việt Nam, dựa trên kiến nghị của Liên minh thương mại công bằng ván ép gỗ cứng (Coalition for Fair Trade in Hardwood Plywood). Ngoài ra, các sản phẩm gỗ dán còn bị điều tra chống trợ cấp, trong đó có một số chương trình trợ cấp bị cáo buộc là do Chính phủ Trung Quốc cung cấp. Các chương trình trợ cấp này được Hoa Kỳ xem là trợ cấp xuyên quốc gia.

Bộ Thương mại In-đô-nê-xi-a đã cam kết hỗ trợ doanh nghiệp bị ảnh hưởng, phối hợp với các cơ quan liên quan để bảo vệ quyền lợi xuất khẩu. Chủ tịch Hiệp hội Gỗ dán In-đô-nê-xi-a, ông Bambang Soepijanto, nhấn mạnh rằng 1/3 sản lượng gỗ dán của In-đô-nê-xi-a xuất khẩu sang Hoa Kỳ, do đó cần duy trì hỗ trợ trong các giai đoạn tiếp theo. Các nhà sản xuất gỗ In-đô-nê-xi-a cũng kêu gọi chính phủ giảm thuế nhập khẩu máy móc sản xuất hiện đại xuống 20%, nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng sản phẩm, đồng thời tăng khả năng cạnh tranh quốc tế.

Tổng hợp từ Sarawak Tribune (sarawaktribune.com)

HOA KỲ ĐE DỌA ÁP THUẾ NHẬP KHẨU ĐỐI VỚI 20 QUỐC GIA TỪ NGÀY 1/8

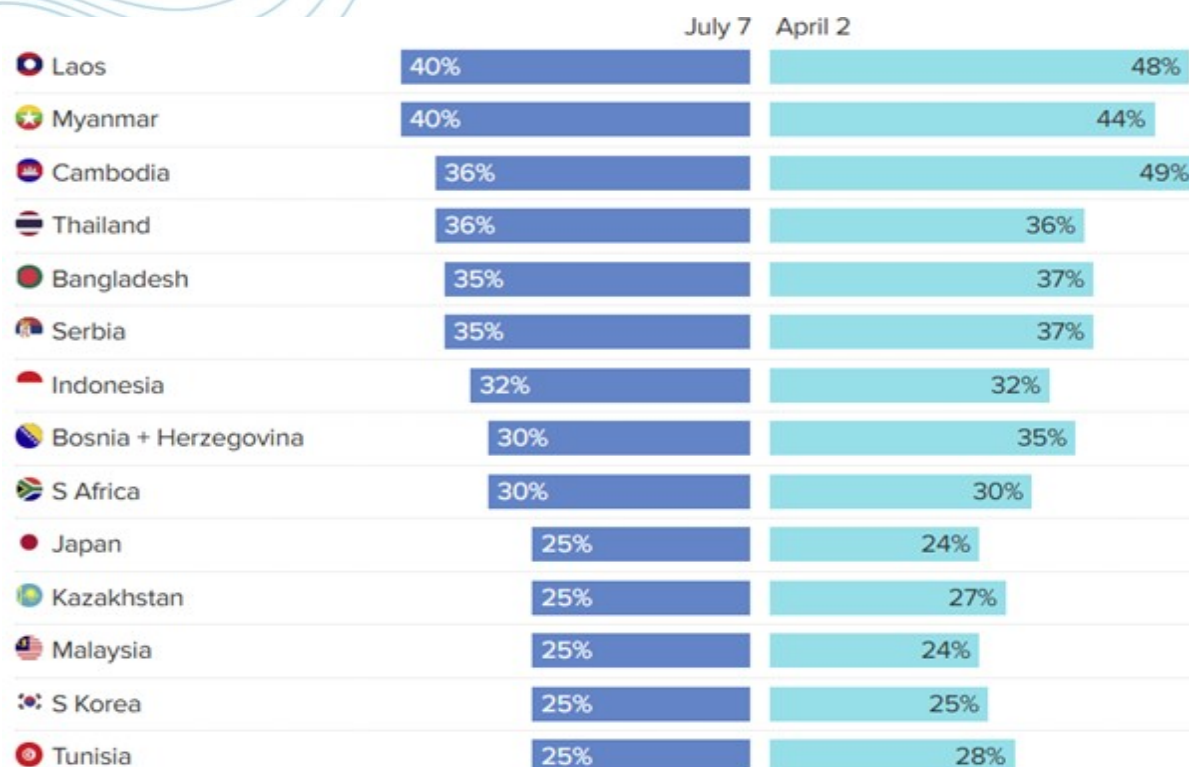
Tổng thống Donald Trump đã công bố kế hoạch áp thuế nhập khẩu đối với ít nhất 20 quốc gia, bắt đầu từ ngày 1/8/2025, nhằm thúc đẩy chính sách thương mại “tương hỗ” của Hoa Kỳ.

Theo loạt thư thông báo của Tổng thống Donald Trump công bố vào hôm 7/7, 14 quốc gia sẽ phải đối mặt với mức thuế nhập khẩu 25-40% từ ngày 1/8, bao gồm:

Quốc gia	Mức thuế (%)
Nhật Bản, Hàn Quốc	25%
Ma-lai-xi-a, Ca-dắc-xtan, Tuy-ni-di	25%
Nam Phi, Bô-xni-a và Héc-xê-gô-vi-na	30%
Mi-an-ma, Lào	40%
Thái Lan, Cam-pu-chia	36%
Băng-la-đét, Xéc-bi-a	35%
In-đô-nê-xi-a	32%
Phi-líp-pin	20%
Bru-nây, Môn-đô-va	25%
An-giê-ri, I-rắc, Li-bi	30%

Trong các bức thư có nhấn mạnh Hoa Kỳ có thể xem xét điều chỉnh mức thuế mới, tùy thuộc vào mối quan hệ với từng quốc gia. Trong số 20 quốc gia đã nhận được thư cảnh báo về mức thuế mới, nếu không đạt được thỏa thuận thương mại với Hoa Kỳ trước ngày 1/8, các mức thuế này sẽ có hiệu lực.

Thay đổi trong mức thuế nhập khẩu theo thông báo của Tổng thống Donald Trump



Ngay trước khi loạt thuế mới có hiệu lực, Tổng thống Hoa Kỳ đã ký một sắc lệnh hành pháp điều chỉnh thời hạn áp thuế từ ngày 9/7 sang ngày 1/8. Theo nội dung sắc lệnh, quyết định này được đưa ra dựa trên “những thông tin bổ sung cùng các khuyến nghị từ nhiều quan chức cấp cao.”

Dữ liệu từ Bộ Thương mại Hoa Kỳ cho thấy nước này đã nhập khẩu lượng hàng hóa trị giá 465 tỷ USD từ 14 quốc gia nhận được thông báo áp thuế vào ngày 7/7. Tuy nhiên, không phải tất cả các quốc gia đó đều có thặng dư thương mại lớn với Hoa Kỳ. Cụ thể, Hoa Kỳ ghi nhận mức thâm hụt thương mại hàng hóa: 68,5 tỷ USD với Nhật Bản; 66 tỷ USD với Hàn Quốc; 579,3 triệu USD với Mi-an-ma trong năm 2024

Hiện tại, Hoa Kỳ là khách hàng lớn của nhiều nhóm hàng: như ô tô, máy móc và linh kiện điện tử nhập khẩu từ Nhật Bản và Hàn Quốc; dầu thô và hợp kim kim loại nhập khẩu từ Ca-dắc-xtan; linh kiện điện tử nhập khẩu từ Ma-lai-xi-a; kim loại quý nhập khẩu từ Nam Phi; sợi quang, kính và quần áo nhập khẩu từ Lào; nệm và đồ dùng phòng ngủ nhập khẩu từ Mi-an-ma.

Tổng hợp từ CBS News (cbsnews.com)

CA-NA-ĐA GIA HẠN ĐIỀU TRA CHỐNG BÁN PHÁ GIÁ ĐỐI VỚI THÉP DÂY TỪ 10 QUỐC GIA

Ngày 7 tháng 7 năm 2025, Cơ quan Dịch vụ Biên giới Ca-na-đa (CBSA) thông báo sẽ gia hạn điều tra vụ việc chống bán phá giá đối với một số loại thép dây carbon và thép hợp kim nhập khẩu từ Trung Quốc, Đài Loan (Trung Quốc), Ấn Độ, Ý, Ma-lai-xi-a, Bồ Đào Nha, Tây Ban Nha, Thái Lan, Thổ Nhĩ Kỳ và Việt Nam.

Thông thường, giai đoạn điều tra sơ bộ kéo dài 90 ngày, tuy nhiên theo thông báo mới của CBSA, cuộc điều tra sẽ kéo dài lên tới 135 ngày do tính chất phức tạp của vụ việc, số lượng bên liên quan đến từ nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ, khó khăn trong việc thu thập bằng chứng chính xác.

Cuộc điều tra được khởi xướng vào tháng 4 năm 2025 sau khi Sivaco Wire Group 2004, L.P. và ArcelorMittal Long Products Ca-na-đa G.P. nộp đơn khiếu nại lên CBSA. Kết luận sơ bộ dự kiến sẽ được đưa ra vào ngày 4 tháng 9 năm 2025.

Tổng hợp từ Yieh (yieh.com)

TÌNH HÌNH XUẤT KHẨU MẶT HÀNG THÉP CÁN PHẪNG MẠ HOẶC TRÁNG THIẾC VÀO THỊ TRƯỜNG EU

1. Mô tả mặt hàng thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc

Mặt hàng thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc, còn được gọi phổ biến là thiếc lá, là một loại thép chất lượng cao được sản xuất dưới dạng tấm mỏng hoặc cuộn, có bề mặt được phủ một lớp thiếc bằng phương pháp điện phân hoặc nhúng nóng nhằm tăng khả năng chống ăn mòn, bảo vệ lõi thép bên trong khỏi tác động của môi trường. Về cơ bản, nguyên liệu đầu vào là thép cán nguội có độ dày mỏng (thường từ 0,15 mm đến dưới 1 mm), được xử lý qua các bước làm sạch, tẩy dầu và xử lý bề mặt trước khi tiến hành mạ lớp thiếc với độ dày từ 0,38 g/m² đến khoảng 17,5 g/m² mỗi mặt, tùy theo mục đích sử dụng cuối cùng. Quá trình mạ thường được kiểm soát nghiêm ngặt để đảm bảo lớp phủ mỏng, đều, bám dính tốt và có độ bóng cao.

Thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc có đặc tính nổi bật như bề mặt láng bóng, khả năng chống ăn mòn tốt, độ bền cao, dễ tạo hình và dễ in ấn – cho phép in trực tiếp hình ảnh, thông tin sản phẩm hoặc nhãn hiệu lên bề mặt kim loại. Nhờ các tính chất này, mặt hàng được sử dụng chủ yếu trong sản xuất bao bì kim loại cho ngành thực phẩm, đồ uống và mỹ phẩm, chẳng hạn như lon sữa, lon nước ngọt, hộp bánh kẹo, hộp cá hộp, nắp chai, nắp lon, hộp mỹ phẩm, bình xịt khí dung (aerosol) v.v. Ngoài ra, thép tráng thiếc còn được ứng dụng trong công nghiệp điện – điện tử, sản xuất vật liệu trang trí nội thất, thiết bị văn phòng, đồ gia dụng (như khay, hộp, khung ảnh kim loại...), cũng như một số bộ phận trong ô tô và thiết bị cơ khí nhẹ.

Hiện nay, mặt hàng này có hai loại chính gồm: (1) thiếc lá - thép được phủ một lớp thiếc bằng điện phân; và (2) thép không thiếc - sử dụng lớp phủ crom thay cho thiếc, phù hợp cho các ứng dụng cần khả năng in tốt và độ cứng cao hơn. Trong thương mại quốc tế, mặt hàng thép tráng thiếc thường được phân loại theo mã HS thuộc nhóm 7210 hoặc 7212, tùy theo độ dày, dạng sản phẩm (tấm hay

cuộn) và phương pháp mạ. Do đặc tính liên quan đến sức khỏe và an toàn thực phẩm, sản phẩm này thường phải đáp ứng các tiêu chuẩn khắt khe về hóa chất, kim loại nặng, khả năng chống ăn mòn và khả năng tương thích với sản phẩm đóng gói (đặc biệt là thực phẩm có tính axit).

Tại Việt Nam, ngành sản xuất và xuất khẩu thép tráng thiếc đã có bước phát triển nhất định, với một số doanh nghiệp lớn đầu tư vào dây chuyền mạ điện hiện đại, sản lượng ngày càng tăng để phục vụ cả thị trường trong nước và xuất khẩu.

Quy trình sản xuất thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc

Quy trình sản xuất thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc (tinplate) là một chuỗi công nghệ phức tạp, liên hoàn và được kiểm soát nghiêm ngặt để đảm bảo đầu ra là sản phẩm có chất lượng cao, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và vệ sinh an toàn thực phẩm của những thị trường khó tính như EU, Hoa Kỳ, Nhật Bản. Nguyên liệu đầu vào cho quá trình sản xuất là thép cán nguội (cold-rolled steel coil) có độ dày từ khoảng 0,15 mm đến dưới 1 mm, được sản xuất từ thép cán nóng qua quá trình tẩy rỉ, cán giảm và ủ mềm để đạt được độ mỏng và tính chất cơ học phù hợp cho quá trình mạ.

Bước đầu tiên là làm sạch bề mặt thép, còn gọi là tẩy dầu hoặc tẩy rỉ, được thực hiện bằng phương pháp hóa học (dùng axit loãng và chất hoạt động bề mặt) hoặc phương pháp điện phân nhằm loại bỏ hoàn toàn các tạp chất, oxit sắt, dầu mỡ và bụi bẩn bám trên bề mặt thép – vì bất kỳ tạp chất nào còn sót lại cũng có thể làm giảm độ bám dính và đồng đều của lớp mạ thiếc sau này. Tiếp theo là quá trình ủ (annealing) trong môi trường khí trơ như hydrogen hoặc nitrogen để khôi phục cấu trúc tinh thể của thép, tăng độ dẻo và giảm độ cứng, giúp thép dễ dàng cuộn, cắt hoặc tạo hình ở các công đoạn sau.

Sau khi thép đã được xử lý nhiệt, sẽ đi vào quy trình mạ thiếc, thông qua phương pháp mạ điện phân (electrolytic tinning) – phương pháp chủ đạo trong công nghiệp hiện đại. Tại đây, cuộn thép sẽ đi qua một loạt các bể chứa dung dịch thiếc sunfat hoặc thiếc clorua và các điện cực dương – nơi thiếc nguyên chất được hòa tan và kết tủa lên bề mặt thép dưới tác dụng của dòng điện một chiều. Tùy theo mục đích sử dụng cuối cùng, lớp thiếc được phủ có thể dày hoặc mỏng, đồng

đều hoặc khác nhau giữa hai mặt (gọi là *mạ lệch mặt*, hoặc *differential coating*). Độ dày lớp thiếc thông thường dao động từ 0,38 g/m² đến 17,5 g/m² mỗi mặt, và được kiểm soát chính xác bằng hệ thống thiết bị đo trực tuyến hiện đại.

Sau khi được mạ, sản phẩm sẽ trải qua quá trình nung chảy lớp thiếc (reflow process) – đây là công đoạn sử dụng nhiệt để làm nóng chảy lớp thiếc phủ ngoài, giúp tạo ra bề mặt bóng sáng, đồng thời tăng độ bám dính của lớp thiếc vào nền thép và nâng cao khả năng chống ăn mòn. Tuy nhiên, trong một số trường hợp, người ta có thể bỏ qua bước này để giữ lại bề mặt thiếc dạng mờ (matte finish), phù hợp với các ứng dụng yêu cầu độ bám dính cao khi sơn hoặc in.

Sau khi lớp thiếc đã ổn định, thép sẽ được đưa vào giai đoạn xử lý bề mặt bổ sung, bao gồm thụ động hóa hóa học (passivation) để tạo một lớp màng chống oxy hóa siêu mỏng giúp kéo dài tuổi thọ sản phẩm, và phủ dầu bôi trơn (oiling) bằng dầu khoáng thực phẩm, giúp giảm ma sát, chống xước và hỗ trợ trong quá trình tạo hình hoặc dập khuôn. Ngoài ra, tùy theo yêu cầu kỹ thuật, thép mạ thiếc có thể tiếp tục được phủ sơn (lacquering) hoặc phủ polymer để tăng khả năng chống ăn mòn hoặc phục vụ cho việc in ấn trong ngành bao bì thực phẩm. Lớp sơn này phải đáp ứng các quy định khắt khe về tiếp xúc thực phẩm (ví dụ: FDA, EU 10/2011...) và thường có thành phần không chứa BPA.

Cuối cùng là công đoạn cắt và đóng gói, trong đó cuộn thép được cắt theo kích thước yêu cầu – có thể là dạng cuộn nhỏ hoặc tấm phẳng (sheet) – sau đó được đóng gói bằng vật liệu chống ẩm, chống gỉ và đóng kiện chắc chắn để bảo vệ trong quá trình lưu kho, vận chuyển. Trong suốt toàn bộ quy trình sản xuất, các chỉ tiêu kỹ thuật như độ dày lớp mạ, độ bóng bề mặt, độ cứng, độ dẻo, khả năng chống ăn mòn, độ bám dính của lớp sơn... đều được kiểm tra nghiêm ngặt theo các tiêu chuẩn quốc tế như ASTM (Hoa Kỳ), JIS (Nhật Bản), hoặc EN (châu Âu).

Ngoài ra, vấn đề môi trường và xử lý nước thải trong quy trình mạ thiếc cũng là một yếu tố bắt buộc trong hoạt động sản xuất hiện đại. Các nhà máy sản xuất thiếc lá phải vận hành hệ thống xử lý hóa chất, thu hồi kim loại quý, đảm bảo an toàn cho người lao động và tuân thủ nghiêm ngặt các quy định pháp lý về môi trường. Đây là yêu cầu đặc biệt quan trọng trong bối cảnh xuất khẩu sang các

thị trường có tiêu chuẩn cao, đồng thời giúp doanh nghiệp giảm chi phí, tối ưu hóa sản xuất và phát triển bền vững trong dài hạn.

Thị trường thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc của EU và xu hướng

Thị trường thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc của EU là một trong những thị trường lớn, có tính cạnh tranh cao và được điều tiết nghiêm ngặt bởi các quy định kỹ thuật, môi trường và thương mại. EU hiện là khu vực có nhu cầu tiêu thụ thép tráng thiếc lớn thứ hai thế giới sau châu Á, chủ yếu phục vụ cho ngành công nghiệp bao bì kim loại thực phẩm, đồ uống, mỹ phẩm, dược phẩm, hóa chất và đồ gia dụng. Các quốc gia tiêu thụ mạnh nhất trong nội khối bao gồm Đức, Pháp, Ý, Tây Ban Nha, Hà Lan và Ba Lan – nơi tập trung các nhà máy sản xuất bao bì kim loại, nhà máy thực phẩm đóng hộp quy mô lớn, cùng chuỗi phân phối hiện đại. Thép tráng thiếc tại EU chủ yếu được sử dụng để sản xuất các sản phẩm như lon thực phẩm, nắp hộp, hộp sơn, bình khí dung, khay đựng và các sản phẩm gia dụng có khả năng tái chế cao.

Trong nội khối EU, thị trường thép tráng thiếc có sự thống trị của một số nhà sản xuất lớn như ArcelorMittal, Thyssenkrupp Rasselstein, Tata Steel Europe, U.S. Steel Kosice, và một số doanh nghiệp ở Đông Âu. Tuy nhiên, một phần đáng kể nguồn cung vẫn phụ thuộc vào nhập khẩu từ các nước ngoài khối, đặc biệt là từ Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Hàn Quốc, Nhật Bản và Việt Nam. Để bảo vệ ngành công nghiệp trong nước trước tình trạng dư cung toàn cầu và cạnh tranh giá từ bên ngoài, EU đã và đang áp dụng nhiều biện pháp phòng vệ thương mại như thuế chống bán phá giá, giám sát nhập khẩu tự động, và hạn ngạch thuế quan. Một ví dụ điển hình là vụ việc EU áp dụng biện pháp tự vệ toàn cầu đối với một số sản phẩm thép, bao gồm thép tráng thiếc, hoặc gần đây là các biện pháp điều tra liên quan đến nguồn gốc xuất xứ và gian lận thương mại đối với mặt hàng này.

Về xu hướng, thị trường EU đang chứng kiến sự chuyển dịch theo hướng "xanh hóa" và kinh tế tuần hoàn, trong đó thép tráng thiếc – với khả năng tái chế 100% và không bị suy giảm chất lượng – được đánh giá là vật liệu bền vững lý tưởng trong ngành bao bì. Nhiều doanh nghiệp lớn trong lĩnh vực sản xuất bao bì tại EU đã cam kết chuyển đổi sang sử dụng bao bì kim loại thay thế nhựa, đặc biệt trong bối cảnh EU siết chặt các quy định liên quan đến chất thải nhựa dùng

một lần, khí thải carbon và vòng đời sản phẩm. Bên cạnh đó, nhu cầu đối với các loại thép tráng thiếc thân thiện với thực phẩm, không chứa chì, không chứa BPA (bisphenol-A), và có khả năng in ấn chất lượng cao cũng đang tăng mạnh nhằm đáp ứng xu hướng tiêu dùng an toàn và cao cấp hóa bao bì.

Tuy nhiên, thị trường thép tráng thiếc của EU cũng đang đối mặt với một số thách thức đáng chú ý. Một là tình trạng chi phí sản xuất tăng cao do giá điện, khí đốt và nguyên liệu thô biến động sau các khủng hoảng địa chính trị (như xung đột Nga – U-crai-na). Hai là áp lực cạnh tranh từ châu Á, đặc biệt là Trung Quốc – quốc gia có công suất dư thừa lớn và thường xuất khẩu với giá thấp. Ba là rào cản kỹ thuật ngày càng nghiêm ngặt, đặc biệt trong việc kiểm soát các chất độc hại (REACH, RoHS), các yêu cầu truy xuất nguồn gốc, và tiêu chuẩn môi trường (CBAM – Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon). Những yếu tố này khiến các nhà xuất khẩu từ bên ngoài EU, trong đó có Việt Nam, cần đặc biệt lưu ý khi tiếp cận hoặc duy trì thị phần tại khu vực này.

Tổng thể, xu hướng phát triển của thị trường thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc tại EU trong giai đoạn tới sẽ thiên về các sản phẩm chất lượng cao, thân thiện với môi trường, có khả năng tái chế và đáp ứng yêu cầu nghiêm ngặt về kỹ thuật và an toàn thực phẩm. Cơ hội cho các doanh nghiệp xuất khẩu như Việt Nam vẫn hiện hữu, đặc biệt trong bối cảnh nhiều nhà sản xuất EU thu hẹp công suất hoặc tái cơ cấu vì chi phí đầu vào tăng cao. Tuy nhiên, để tận dụng được cơ hội, doanh nghiệp Việt Nam cần đầu tư vào công nghệ mạ điện hiện đại, kiểm soát chặt chẽ chất lượng sản phẩm, minh bạch hóa chuỗi cung ứng và chủ động ứng phó với các biện pháp phòng vệ thương mại tiềm ẩn từ phía EU trong thời gian tới.

2. Tình hình nhập khẩu mặt hàng thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc từ các nguồn trên thế giới vào thị trường EU

Tình hình nhập khẩu mặt hàng thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc vào thị trường EU trong những năm gần đây diễn biến phức tạp và chịu ảnh hưởng mạnh từ các yếu tố cung – cầu toàn cầu, xu hướng bảo hộ thương mại và chính sách môi trường của khối. EU vừa là nhà sản xuất lớn vừa là thị trường tiêu thụ lớn đối với thép tráng thiếc, tuy nhiên sản lượng nội địa không đủ đáp ứng hoàn toàn nhu

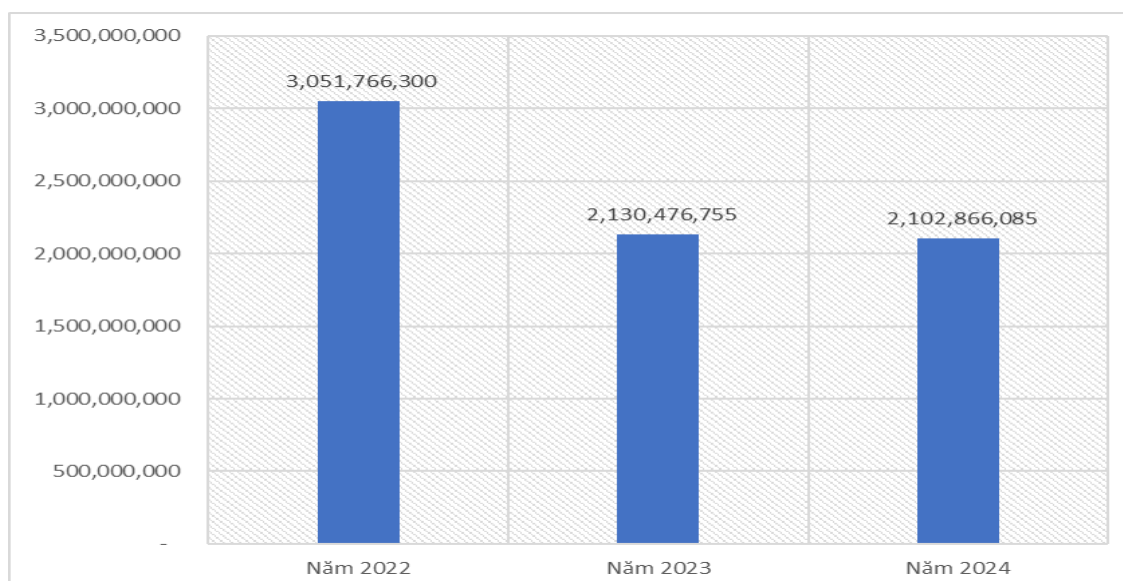
cầu nên EU vẫn duy trì một lượng nhập khẩu đáng kể từ các nước ngoài khối để phục vụ cho các ngành công nghiệp bao bì kim loại, thực phẩm – đồ uống, hóa mỹ phẩm và vật liệu công nghiệp nhẹ.

Các nguồn nhập khẩu chính của EU đối với mặt hàng thép tráng thiếc bao gồm Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, Thổ Nhĩ Kỳ, Ấn Độ và Việt Nam, trong đó Trung Quốc thường chiếm tỷ trọng lớn nhờ giá thành cạnh tranh và công suất sản xuất vượt trội. Hàn Quốc và Nhật Bản xuất khẩu vào EU các sản phẩm thép tráng thiếc chất lượng cao, đồng đều về kỹ thuật và đạt chuẩn vệ sinh thực phẩm. Thổ Nhĩ Kỳ, nhờ vào vị trí địa lý thuận lợi và hiệp định thương mại với EU, cũng là nguồn cung ổn định và chiếm thị phần đáng kể. Việt Nam, trong thời gian gần đây, đã gia tăng xuất khẩu mặt hàng này sang EU nhờ nâng cao công nghệ mạ điện phân và năng lực đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật, song quy mô vẫn còn hạn chế so với các đối thủ châu Á khác.

Năm 2022, tổng giá trị nhập khẩu thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc từ tất cả các thị trường trên thế giới vào EU đạt 3,1 tỷ USD. Sau đó, trong năm 2023, trị giá nhập khẩu mặt hàng này giảm 30,2% so với năm 2022 đạt 2,13 tỷ USD. Trong năm 2024, trị giá nhập khẩu vào EU tiếp tục giảm nhẹ đạt 2,10 tỷ USD.

Tổng giá trị nhập khẩu thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc sang thị trường EU từ 2022 đến 2024

Đơn vị: USD



Năm 2023, Trung Quốc dẫn đầu danh sách các quốc gia có trị giá xuất khẩu thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc lớn nhất sang thị trường EU, trị giá xuất khẩu của Trung Quốc đạt 728,4 triệu USD, chiếm 34,2% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Hàn Quốc đứng thứ hai với kim ngạch xuất khẩu đạt 389,8 triệu USD, chiếm 18,3% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Ấn Độ đứng thứ ba với kim ngạch xuất khẩu đạt 384,5 triệu USD, chiếm 18% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Vương quốc Anh, Xéc-bi-a và Đài Loan lần lượt xếp vị trí thứ tư, thứ năm và thứ sáu trong số các quốc gia có trị giá xuất khẩu thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc lớn nhất sang EU với kim ngạch xuất khẩu lần lượt đạt 118,1 triệu USD, 101,8 triệu USD và 97,7 triệu USD. Việt Nam xếp thứ tám với kim ngạch xuất khẩu đạt 53,2 triệu USD, chiếm 2,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Tổng trị giá xuất khẩu thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc của mười nguồn cung ứng chính sang thị trường EU đạt 2 tỷ USD, chiếm 94,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Tổng trị giá xuất khẩu thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc của các nguồn cung ứng khác đạt 117,9 triệu USD, chiếm 5,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU.

Trong năm 2024, mặc dù kim ngạch xuất khẩu có sự sụt giảm, Trung Quốc tiếp tục là quốc gia có trị giá xuất khẩu thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc lớn nhất sang thị trường EU, đạt 495,6 triệu USD, chiếm 23,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Ấn Độ xếp vị trí thứ hai với trị giá xuất khẩu đạt 460,8 triệu USD, chiếm 21,9% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Hàn Quốc xếp vị trí thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 400,5 triệu USD, chiếm 19% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Vương quốc Anh và Thổ Nhĩ Kỳ lần lượt xếp vị trí thứ tư và thứ năm trong số các quốc gia có trị giá xuất khẩu thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc lớn nhất sang EU với kim ngạch xuất khẩu đạt 199,1 triệu USD và 139 triệu USD. Với kim ngạch xuất khẩu tăng 122,2 % so với năm trước đó, Việt Nam đứng vị trí thứ sáu các nguồn cung ứng lớn mặt hàng thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc, đạt 118,3 triệu USD, chiếm 5,6% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Ngoài ra, trong năm 2024, một số quốc gia trong các nguồn cung ứng lớn có trị giá xuất

khẩu tăng phải kể đến Đài Loan và U-crai-na với trị giá xuất khẩu lần lượt đạt 100 triệu USD và 17,3 triệu USD.

Các nguồn cung ứng chính vào thị trường EU năm 2023 và 2024

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào EU	Trị giá NK năm 2023	Trị giá NK năm 2024	2024 so với 2023	Tỷ trọng năm 2023	Tỷ trọng năm 2024
Trung Quốc	728.451.937	495.627.268	-32,0%	34,2%	23,6%
Ấn Độ	384.532.277	460.757.054	19,8%	18,0%	21,9%
Hàn Quốc	389.759.545	400.522.811	2,8%	18,3%	19,0%
Vương quốc Anh	118.138.842	199.111.554	68,5%	5,5%	9,5%
Thổ Nhĩ Kỳ	94.094.477	139.039.172	47,8%	4,4%	6,6%
Việt Nam	53.209.279	118.254.962	122,2%	2,5%	5,6%
Đài Loan	97.691.424	100.007.420	2,4%	4,6%	4,8%
Xéc-bi-a	101.828.438	94.097.980	-7,6%	4,8%	4,5%
U-crai-na	17.184.848	17.315.197	0,8%	0,8%	0,8%
Ma-xê-đô-ni-a	22.949.660	15.743.606	-31,4%	1,1%	0,7%

Nguồn: IHS Markit

Trong 4 tháng đầu năm 2025, tổng kim ngạch nhập khẩu thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc của EU tăng nhẹ 7,5% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 772,6 triệu USD. Ấn Độ là quốc gia có trị giá xuất khẩu thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc lớn nhất sang thị trường EU, đạt 203,7 triệu USD. Hàn Quốc xếp thứ hai trong số các nguồn cung ứng lớn thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc sang thị trường EU với kim ngạch xuất khẩu đạt 160,3 triệu USD. Thổ Nhĩ Kỳ xếp thứ ba với trị giá xuất khẩu đạt 101,7 triệu USD. Việt Nam xếp thứ tư với kim ngạch xuất khẩu đạt 66,3 triệu USD, tăng 212,8% so với cùng kỳ năm trước đó. Đài Loan (Trung Quốc) và Vương quốc Anh lần lượt đứng vị trí thứ năm và thứ sáu các nguồn cung ứng lớn với kim ngạch xuất khẩu đạt 58,3 triệu USD và 57 triệu USD.

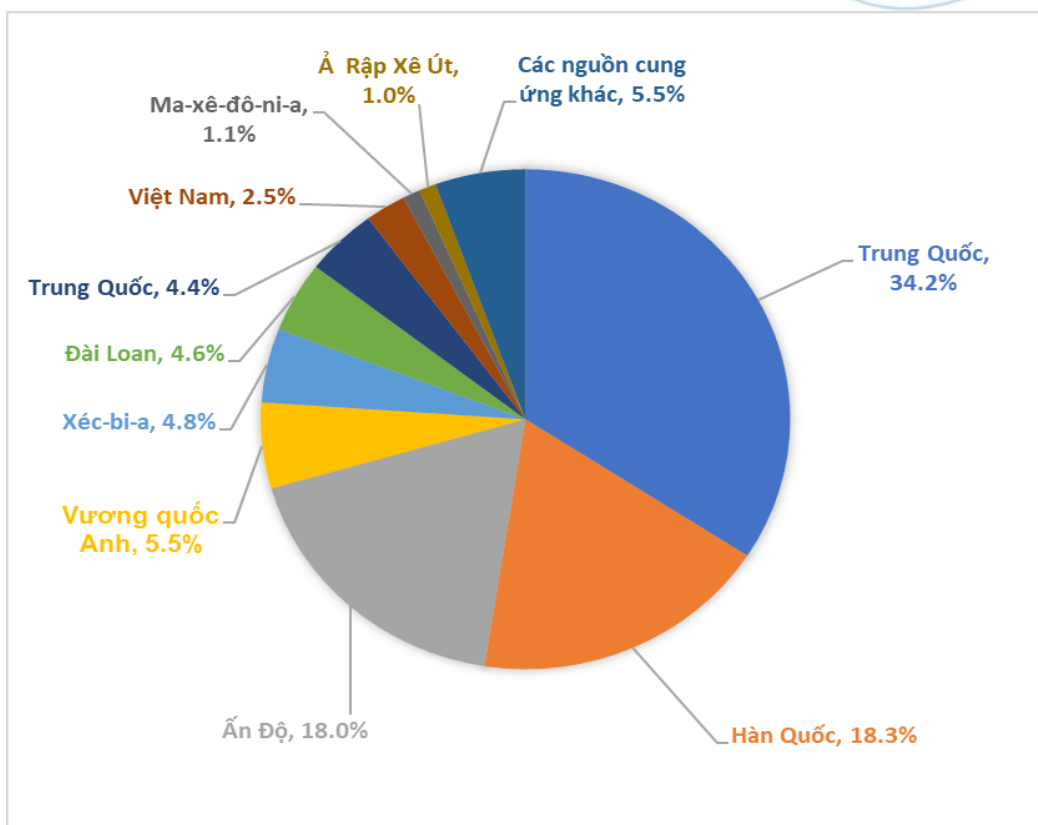
Các nguồn cung ứng chính vào thị trường EU 4T/2024 và 4T/2025

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào EU	Trị giá NK 4T/2024	Trị giá NK 4T/2025	4T/2025 so với 4T/2024
Ấn Độ	174.622.349	203.665.544	16,6%
Hàn Quốc	118.618.870	160.348.086	35,2%
Thổ Nhĩ Kỳ	59.644.499	101.711.394	70,5%
Việt Nam	21.183.407	66.267.623	212,8%
Đài Loan (Trung Quốc)	20.881.512	58.295.569	179,2%
Vương quốc Anh	56.873.315	57.003.610	0,2%
Trung Quốc	210.204.507	46.004.407	-78,1%
Xéc-bi-a	26.255.309	37.578.506	43,1%
U-crai-na	4.980.258	5.864.018	17,7%
Ả-rập Xê-út	927.799	4.620.666	398,0%

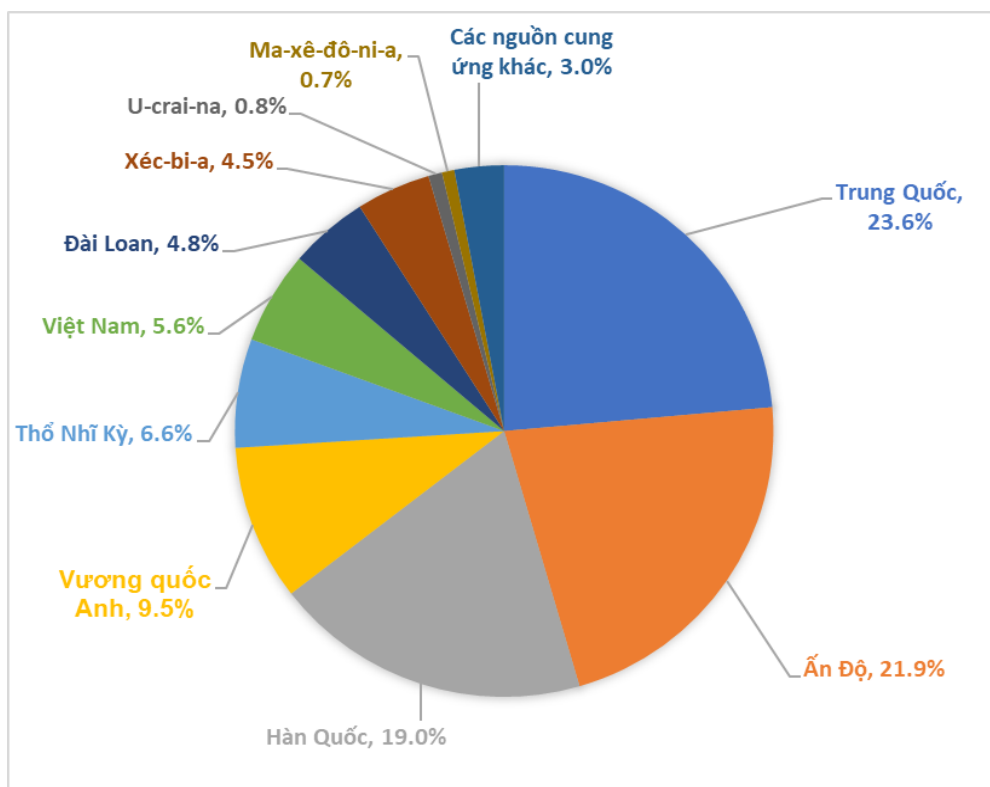
Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU năm 2023



Nguồn: IHS Markit

Tỷ trọng các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU năm 2024



Nguồn: IHS Markit

2. Tình hình nhập khẩu thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc vào EU từ Việt Nam

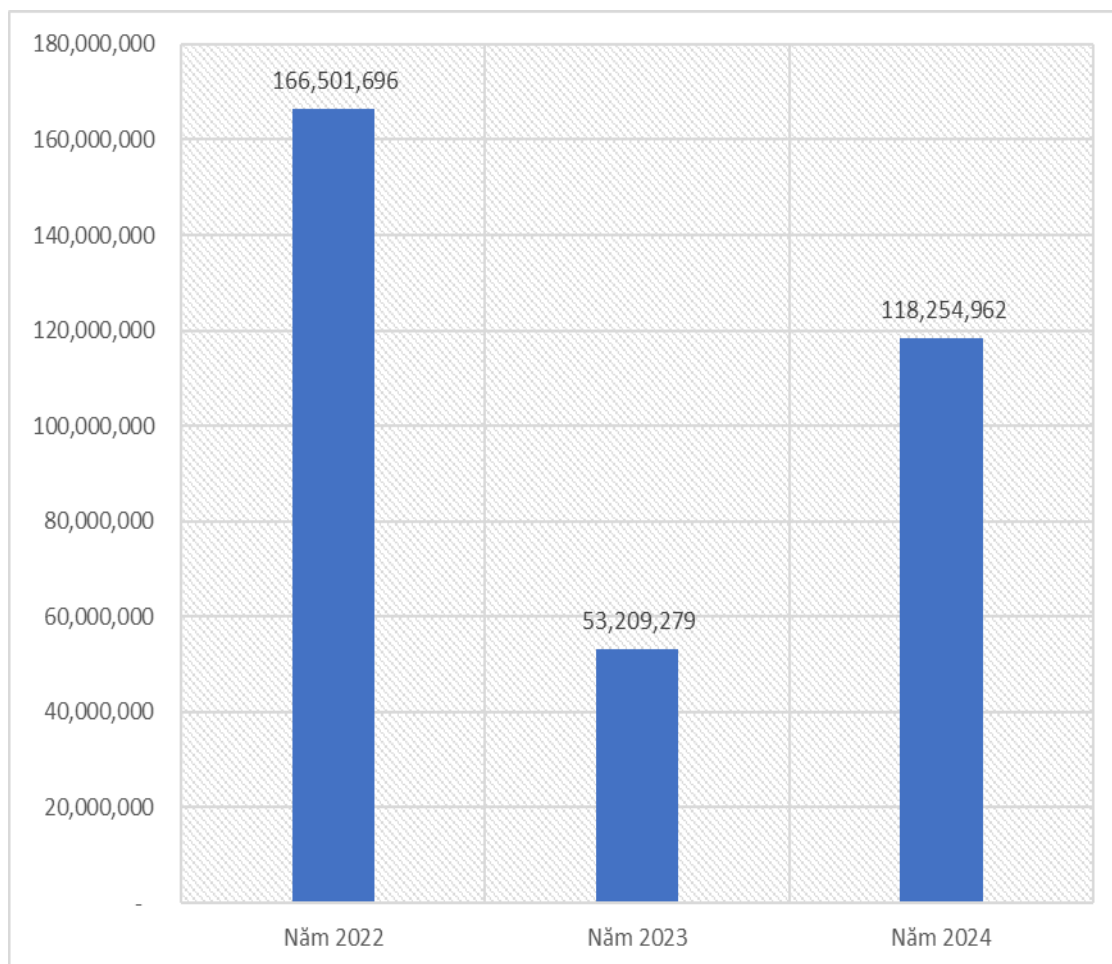
Năm 2022, trị giá xuất khẩu mặt hàng thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc của Việt Nam sang thị trường EU đạt 166,5 triệu USD, chiếm 5,5% trong tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Năm 2023, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam có sự sụt giảm so với năm trước đó đạt 53,2 triệu USD, chiếm 2,5% tổng kim ngạch nhập khẩu sản phẩm cùng loại của EU. Sang năm 2024, tổng kim ngạch xuất khẩu mặt hàng thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc của Việt Nam gia tăng trở lại đạt 118,3 triệu USD, chiếm 5,6% tổng kim ngạch nhập khẩu mặt hàng cùng loại của EU.

Nhìn chung, trong giai đoạn từ năm 2022 đến năm 2024, tình hình nhập khẩu mặt hàng thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc (tinplate) từ Việt Nam vào thị trường EU ghi nhận xu hướng tăng trưởng tích cực, phản ánh những nỗ lực đáng kể của ngành thép Việt Nam trong việc nâng cao năng lực sản xuất, cải tiến công nghệ mạ điện và đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật ngày càng khắt khe của thị trường này.

Tuy nhiên, bên cạnh những tín hiệu tích cực, các doanh nghiệp Việt Nam cũng phải đối mặt với một số thách thức trong quá trình xuất khẩu vào EU, bao gồm rào cản kỹ thuật ngày càng nghiêm ngặt, yêu cầu minh bạch hóa chuỗi cung ứng, tiêu chuẩn carbon thấp theo Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM), cũng như nguy cơ bị điều tra phòng vệ thương mại nếu gia tăng thị phần quá nhanh. EU đang trở thành một thị trường tiềm năng nhưng cũng đầy thách thức cho ngành thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc của Việt Nam, đòi hỏi chiến lược đầu tư dài hạn, định vị sản phẩm rõ ràng và thích ứng linh hoạt với các tiêu chuẩn kỹ thuật và môi trường ngày càng khắt khe trong giai đoạn tới.

Tổng trị giá xuất khẩu thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc của Việt Nam vào EU từ năm 2022 đến 2024

Đơn vị: USD

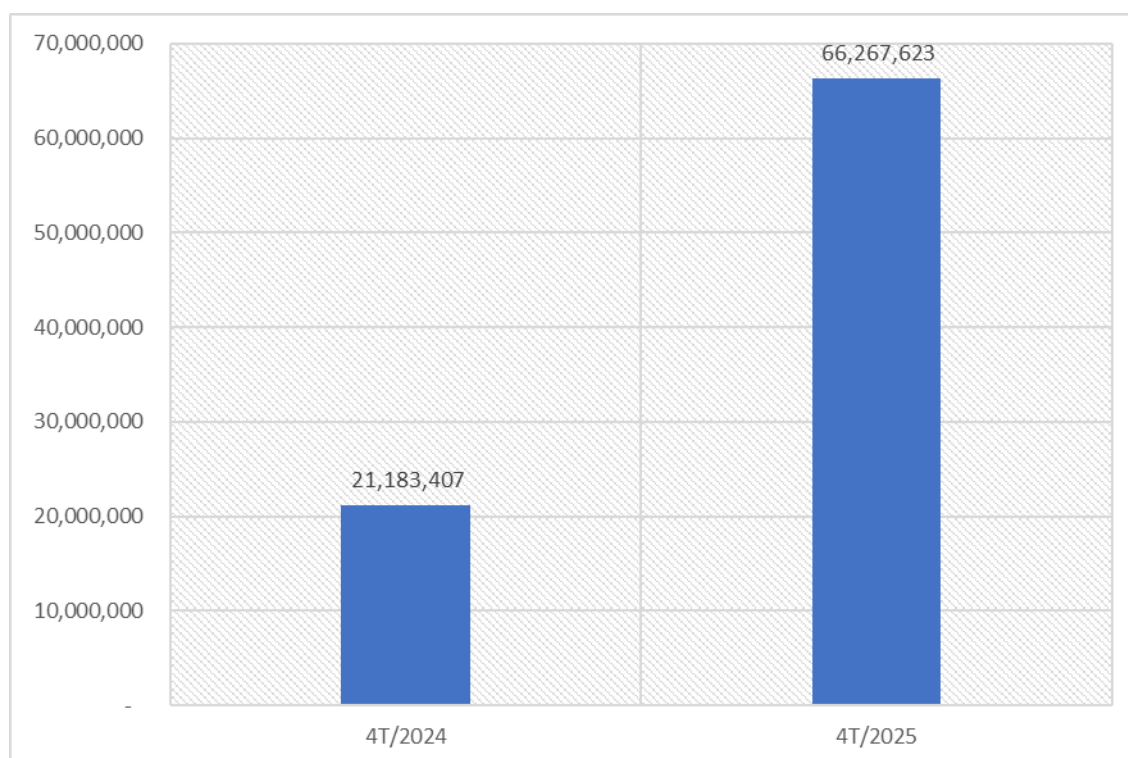


Nguồn: IHS Markit

Trong năm tháng đầu năm 2025, trị giá xuất khẩu thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc của Việt Nam tăng 212,8% so với cùng kỳ năm 2024, đạt 66,3 triệu USD.

Trị giá xuất khẩu thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc của Việt Nam sang EU trong 4T/2024 và 4T/2025

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

3. Cảnh báo và khuyến nghị

Ngày 16 tháng 5 năm 2024, EU đã khởi xướng điều tra chống bán phá giá đối với sản phẩm khẩu thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc nhập khẩu từ Trung Quốc. Ngày 28 tháng 5 năm 2025, Ủy ban châu Âu đã ban hành mức thuế chống bán phá giá cuối cùng đối với các doanh nghiệp Trung Quốc, theo đó mức thuế dao động trong khoảng từ 13% đến 62%.

Trong bối cảnh xuất khẩu thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc của Việt Nam sang thị trường EU có xu hướng tăng mạnh trong thời gian gần đây, các doanh nghiệp cần đặc biệt lưu ý nguy cơ bị áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại từ phía EU trong thời gian tới. Hiện nay, EU là một trong những khu vực có

hệ thống phòng vệ thương mại phát triển và chặt chẽ nhất thế giới, thường xuyên áp dụng các công cụ phòng vệ thương mại để bảo vệ ngành sản xuất nội địa trước làn sóng hàng nhập khẩu giá rẻ. Mặt hàng thép cán phẳng mạ hoặc tráng thiếc là một trong những sản phẩm có rủi ro cao, do EU đã điều tra và áp thuế phòng vệ đối với các nước xuất khẩu lớn như Trung Quốc, vốn có đặc điểm cung ứng và cấu trúc giá tương đồng với Việt Nam. Trong bối cảnh giá nguyên vật liệu đầu vào tại EU tăng cao do khủng hoảng năng lượng, các nhà sản xuất nội khối đang chịu áp lực cạnh tranh mạnh và có xu hướng kiến nghị Ủy ban châu Âu điều tra các nguồn cung thay thế, đặc biệt khi thị phần của Việt Nam gia tăng nhanh chóng.

Thêm vào đó, EU đang siết chặt việc áp dụng Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon (CBAM), đòi hỏi các doanh nghiệp xuất khẩu phải minh bạch thông tin về phát thải khí nhà kính trong quá trình sản xuất. Nếu không tuân thủ, sản phẩm có thể bị đánh thuế carbon hoặc bị hạn chế nhập khẩu, làm tăng chi phí và giảm khả năng cạnh tranh. Ngoài ra, trong một số trường hợp, EU có thể xem xét áp dụng biện pháp chống lẩn tránh nếu có nghi ngờ về gian lận xuất xứ hoặc chuyển tải bất hợp pháp từ các nước đã bị áp thuế. Do đó, để hạn chế nguy cơ bị điều tra, các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam cần chủ động xây dựng hồ sơ minh bạch về giá thành, xuất xứ, chuỗi cung ứng và phát thải carbon; đồng thời theo dõi chặt chẽ các diễn biến thương mại và khuyến nghị từ cơ quan chức năng (Cục Phòng vệ thương mại). Phối hợp với hiệp hội ngành hàng và cơ quan nhà nước để sẵn sàng ứng phó trong trường hợp bị điều tra là yếu tố then chốt để duy trì ổn định hoạt động xuất khẩu sang thị trường EU trong bối cảnh môi trường thương mại quốc tế ngày càng biến động và nhạy cảm.



BỘ CÔNG THƯƠNG

Thực hiện bởi

TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO

Địa chỉ: Số 23 Ngô Quyền,
Hoàn Kiếm, Hà Nội

E-mail: ciew@moit.gov.vn

Website: www.trav.gov.vn

Chịu trách nhiệm nội dung

Đỗ Thị Sa

Phó Giám đốc Trung tâm

Nhóm Thực hiện: CIEW

Thiết kế: Nguyễn Mạnh Hùng

Bản quyền của TRAV

